

CÔNG TY TNHH ZINMT ENTERTAINMENT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ZINMT ENTERTAINMENT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ZINMT ENTERTAINMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ZINMT

2. Mã số doanh nghiệp: 0110194975

3. Ngày thành lập: 29/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK620 No14 khu 27 28 Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0849299922

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá độc lập, trừ Dịch vụ báo cáo tòa án, trừ dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
5.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che.v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; - Hoạt động của các sân nhảy; - Hoạt động của các phòng hát karaoke. - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà thầu khoán các sự kiện trình diễn trực tiếp nhưng không phải là các sự kiện nghệ thuật hoặc thể thao, có hoặc không có cơ sở.	9321
6.	Lập trình máy vi tính	6201
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

8.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
10.	Cổng thông tin Chi tiết: - Hoạt động điều hành các website sử dụng công cụ tìm kiếm để tạo lập và duy trì các cơ sở dữ liệu lớn các địa chỉ internet và nội dung theo một định dạng có thể tìm kiếm một cách dễ dàng. - Hoạt động điều hành các website khác hoạt động như các cổng internet, phương tiện truyền thông cung cấp các nội dung thông tin được cập nhật định kỳ (Trừ hoạt động báo chí) Dịch vụ thương mại điện tử; - Thiết lập mạng xã hội	6312
11.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp luật, tư vấn thuế, tài chính)	7020
12.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310(Chính)
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế đồ họa, âm thanh, video 2D,3D; - Thiết kế web, thiết kế nhận diện thương hiệu.	7410
14.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
15.	In ấn (Trừ hoạt động đấu giá)	1811
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Sao chép bản ghi các loại	1820
18.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
19.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
20.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
21.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
22.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm, tư vấn và cung cấp phần mềm (trừ xuất bản phẩm)	5820
23.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Đối với ngành, nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5911
24.	Hoạt động hậu kỳ	5912
25.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913

26.	Hoạt động chiếu phim	5914
27.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
30.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
31.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ MINH THU	Việt Nam	Thôn Đồng Tiến, Xã Phương Dục, Huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	490.000.000	49,000	00119811905	
2	LÊ QUỐC KHÁNH	Việt Nam	Số 76 Đường Lê Lợi, Tổ 7, P. Lương Khánh Thiện, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	510.000.000	51,000	035090000404	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ QUỐC KHÁNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 16/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035090000404

Ngày cấp: 25/02/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Địa chỉ thường trú: *Số 76 Đường Lê Lợi, Tổ 7, P. Lương Khánh Thiện, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *241 Đường Lê Lợi, Phường Liêm Chính, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội